

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 31-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Văn Thuận

2. Ông Dương Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2020/HSST-QĐ ngày 17/12/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ S, sinh năm 1974; Nơi sinh, nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn BT, xã H, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu S1 và bà Trần Thị T; Có chồng là Hoàng Văn K, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1. Ông Mai Công Đ, sinh năm 1962; Địa chỉ: Phố B, thị trấn GT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn BT, xã H, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 15/4/2020, Nguyễn Thị S điều khiển xe mô tô BKS: 97B1- 239.65 chở theo bà Nguyễn Thị X đi từ xã Yên Trạch, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên về xã H, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn theo đường Quốc lộ 3. Khi đi đến khu vực ngã ba đoạn Km 116 + 700 đường QL3 thuộc thôn Nà Khon, thị trấn

Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, do không chấp hành biển cảnh báo 201a (chỗ ngoặt nguy hiểm vòng bên trái) và biển cảnh báo 207b (giao nhau với đường không ưu tiên), không làm chủ tốc độ và đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình dẫn đến hậu quả đâm va vào phần giữa của xe mô tô BKS: 20B1- 437.26 do ông Mai Công Đ đang điều khiển sang đường đi từ tỉnh lộ 256 (đường Chợ Mới đi Na Rỳ) ra đường QL3 đi Thái Nguyên. Hậu quả: Ông Mai Công Đ, bà Ngụ Thị X và Ngụ Thị S bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung ương Thái Nguyên, hai xe mô tô hư hỏng. Sau khi tai nạn xảy ra, các cơ quan chức năng đã khám nghiệm hiện trường, xác định điểm đâm va, vị trí 02 xe mô tô và tình trạng dấu vết phương tiện theo quy định. Kết quả khám nghiệm xác định xe mô tô BKS: 97B1 - 239.65 do Ngụ Thị S điều khiển đã đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình là 0,75 mét gây tai nạn, làm cả 03 người bị thương, 02 xe mô tô hư hỏng.

Thiệt hại về sức khỏe:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 117TgT ngày 12/6/2020 của trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: Ngụ Thị X bị vỡ xương thái dương trái (phần đá). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 16%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/TgT ngày 15/6/2020 của trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mai Công Đ bị Đ giập tụ máu trong nhu mô não, tụ máu ngoài màng cứng thùy thái dương trái, xuất huyết dưới nhện, Vỡ xương thái dương trái, Đ giập nhu mô thùy dưới phổi phải, gãy (vỡ) xương bánh chè trái, Gãy cung sau xương sườn 6, 7, 8, 9, can tốt, một sẹo vết thương phần mềm ở cung lông mày trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 56%.

Thiệt hại về tài sản:

Tại kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới số 83 ngày 29/9/2020 kết luận, giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 97B1 - 239.65 là 2.855.000đ; Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS: 20B1 - 437.26 là 2.070.000đ. Tổng giá trị thiệt hại là: 4.925.000 đồng (Bốn triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu ở trên. Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản cũng như Kết luận giám định pháp y về tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người bị hại.

Trong quá trình điều tra bị hại là Ngụ Thị X, người đại diện hợp pháp của bị hại Mai Công Đ đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số 46/CT-VKSCM ngày 20/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo Ngụ Thị S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 1 Điều 260/BLHS và tại bản luận tội của Viện Kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Ngụy Thị S phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65/BLHS: Xử phạt Ngụy Thị S từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mai Công Đ xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền là 20.000.000đ để khắc phục hậu quả, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác. Bà Ngụy Thị X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho mình, vì vậy không xem xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô mang tên Ngụy Thị S.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngụy Thị S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 15/4/2020, Ngụy Thị S điều khiển xe mô tô BKS: 97B1-239.65 chở theo bà Ngụy Thị X đi từ xã Yên Trạch, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên về xã H, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn theo đường Quốc lộ 3. Khi đi đến khu vực ngã ba Yên Đình thuộc thôn Nà Khon, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, S thấy xe mô tô của ông Mai Công Đ đi từ đường nhánh phía trong ra đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên, nhưng do S không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, không làm chủ tốc độ, đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình là 0,75 mét và đâm va vào xe mô tô ông Đ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn của Ngụy Thị S đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày

29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông ...phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”

Khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“Điều 11. Chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành...chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“1. Người lái xe ...phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”

Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải quy định:

“Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm...”

Hành vi nêu trên của Ngụy Thị S đã phạm vào tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;”

Cáo trạng số 46/CT-VKSCM ngày 20/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BKS: 97B1- 239.65 mà Ngụy Thị S điều khiển gây tai nạn là của Ngụy Thị X, giấy đăng ký xe số 021224 mang tên Ngụy Thị X, có dung tích xi lanh là 110 cm³. Ngụy Thị S có Giấy phép lái xe hạng A1, đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô trên.

[3] Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức về hành vi của mình, việc xảy ra tai nạn là do lỗi vô ý. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi gây tai nạn,

bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000đ. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này nguyên nhân gây ra tai nạn là do bị cáo đã không làm chủ tốc độ, không quan sát, chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, đi lấn phần đường theo chiều đi của mình. Tuy nhiên ông Mai Công Đ cũng có phần lỗi khi điều khiển xe mô tô đi từ đường nhánh nhập đường Quốc lộ đã không làm chủ tốc độ, không quan sát kỹ các phương tiện đang tham gia giao thông và sang đường khi không đảm bảo an toàn.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội, cần có mức án phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mai Công Đ xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền là 20.000.000đ để khắc phục hậu quả, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác. Bà Ngụy Thị X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho mình, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Ngày 05/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới ra Quyết định xử lý vật chứng số 11 trả lại đồ vật, tài sản cho Ngụy Thị X gồm: 01 xe mô tô BKS: 97B1- 239.65, 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 021224 mang tên Ngụy Thị X và Quyết định xử lý vật chứng số 12 trả lại đồ vật, tài sản cho anh Mai Công Trọng là người được ủy quyền của bị hại Mai Công Đ gồm: 01 xe mô tô BKS: 20B1 - 437.26, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số G305626 mang tên Mai Công Đ, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 047993, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm số 0060534 xét thấy là phù hợp.

- Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: 061091000771 mang tên Ngụy Thị S được chuyển theo hồ sơ vụ án, xét thấy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Mai Công Đ và người được ông Đ ủy quyền tham gia tố tụng trong giai đoạn điều tra là anh Mai Công Trọng xác nhận đã nhận số tiền bồi thường là 20.000.000đ. Nay ông Đ và bà Ngụy Thị X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65/BLHS:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện C, tỉnh Bắc Kạn nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: 061091000771 mang tên Nguyễn Thị S.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, bị hại Nguyễn Thị X có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại Mai Công Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀN**

(Đã ký)

Lường Thị Phẩm

